

Số: 5035 /TCT- CS
V/v chứng từ thanh toán qua
ngân hàng.

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2008

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Gia Lai.

Trả lời công văn số 2413/CT-KTT ngày 16/10/2008 của Cục thuế tỉnh Gia Lai đề nghị hướng dẫn về chứng từ thanh toán qua ngân hàng, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ điểm 1.2.d3, mục III, phần B Thông tư số 32/2007/TT-BTC ngày 09/4/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 158/2003/NĐ-CP ngày 10/12/2003, Nghị định số 148/2004/NĐ-CP ngày 23/7/2004 và Nghị định số 156/2005/NĐ-CP ngày 15/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế GTGT và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT hướng dẫn về chứng từ thanh toán qua ngân hàng: "Hàng hóa; dịch vụ xuất khẩu phải thanh toán qua ngân hàng: Thanh toán qua ngân hàng là việc chuyển tiền từ tài khoản của bên nhập khẩu sang tài khoản mang tên bên xuất khẩu mở tại ngân hàng theo các hình thức thanh toán phù hợp với thỏa thuận trong hợp đồng và quy định của ngân hàng. Chứng từ thanh toán tiền là giấy báo có của ngân hàng bên xuất khẩu về số tiền đã nhận được từ tài khoản của ngân hàng bên nhập khẩu. Trường hợp tiền hàng xuất khẩu được thanh toán một phần vào tài khoản mang tên cơ sở kinh doanh xuất khẩu, một phần vào tài khoản của cá nhân là người đại diện hợp pháp hoặc đại diện theo uỷ quyền của cơ sở kinh doanh thì doanh nghiệp xuất khẩu chỉ được khấu trừ thuế GTGT đầu vào của phần hàng xuất khẩu tương ứng với phần doanh thu được phía nước ngoài thanh toán vào tài khoản của cơ sở kinh doanh. Trường hợp thanh toán chậm trả, phải có thỏa thuận ghi trong hợp đồng xuất khẩu, đến thời hạn thanh toán cơ sở kinh doanh phải có chứng từ thanh toán qua ngân hàng".

Theo hướng dẫn trên, trường hợp Công ty 74 xuất khẩu cao su cho Doanh nghiệp Trung Quốc, hợp đồng xuất khẩu quy định thanh toán bằng hình thức hối phiếu. Nếu hình thức thanh toán hối phiếu phù hợp với quy định của ngân hàng thì việc thanh toán giữa Doanh nghiệp Trung Quốc với Công ty 74 bằng hối phiếu được coi là đủ điều kiện về chứng từ thanh toán qua ngân hàng. Công ty 74 nêu đảm bảo các điều kiện còn lại theo quy định tại điểm 1.2.d, Mục III, Phần B Thông tư số 32/2007/TT-BTC nêu trên thì được áp dụng thuế suất thuế GTGT 0% đối với hàng hoá xuất khẩu.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục thuế tỉnh Gia Lai được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế;
- Ban PC;
- Lưu: VT, CS (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khương